

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HSST
Ngày 09/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Hồng Nhật;
2. Bà Bùi Phương Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Thanh T**, sinh ngày 09/9/1994. Nơi sinh: Tỉnh T1. Nơi cư trú: Ngõ 239, đường N, tổ 5, phường P, thành phố T1, tỉnh T1. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh T2 và bà Phạm Thị N1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

*** Bị hại:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1956 (đã tử vong).

Người đại diện:

- Ông Phạm Chí H1, sinh năm 1955 (Là chồng bà H).
- Chị Phạm Thái H2, sinh năm 1981 (Là con gái bà H).

Đều trú tại: Tổ 4, xã P1, thành phố T1, tỉnh T1.

Người được người đại diện của bị hại ủy quyền: Ông Phạm Chí H1, sinh năm 1955 (Là chồng bà H).

Trú tại: Tổ 4, xã P1, thành phố T1, tỉnh T1.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Phạm Thị N1, sinh năm 1958.

Trú tại: Thôn L, xã L1, huyện Đ, tỉnh T1.

2. Chị Nguyễn Thị Hương D, sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ 5, phường T3, thành phố T1, tỉnh T1.

* **Người làm chứng:** Chị Đỗ Thị K, sinh năm 1980.

Trú tại: Tổ 4, xã P1, thành phố T1, tỉnh T1.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt những người tham gia tố tụng khác).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 28/12/2021, Nguyễn Thanh T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu REBEL, sơn màu xanh – đen, biển số 17B3 - 101.13 đi trên đường T4 hướng từ đường T5 đi đường N2, phường P, thành phố T1, đến đoạn đường trước Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Công an tỉnh T1, tổ 9, phường P, thành phố T1 đi với tốc độ khoảng 40 – 45 km/h, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ nên đã đâm vào vùng hông bên phải bà Phạm Thị H đang đi bộ phía trước cùng chiều đi của xe mô tô do T điều khiển làm bà H ngã về phía trước đập đầu xuống đất, xe máy của T đổ sang bên phải và rê về phía trước khoảng hơn 1 mét. Hậu quả bà Phạm Thị H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T1, đến 17 giờ 15 ngày 29/12/2021 bà H tử vong tại gia đình.

Bản kết luận giám định số 327/KLGĐTT-PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T1 kết luận: Bà Phạm Thị H chết do chấn thương sọ não.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi vi phạm như bản cáo trạng nêu là đúng.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKSTPTB ngày 06/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T1 truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo tù từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T1, tỉnh T1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hương D chiếc xe mô tô nhãn hiệu REBEL, sơn màu xanh - đen biển số 17B3-101.13; trả cho chị D 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thị Hương D; trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T.

* Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường của gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, nay đại diện bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, không có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và được chứng minh bằng:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện.

- Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y về tử thi; Bản ảnh tử thi.

- Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Biên bản thỏa thuận bồi thường.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải hậu quả làm bà Phạm Thị H chết.

Luật giao thông đường bộ.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

...

“23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông”.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

...”

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải: Các trường hợp phải giảm tốc độ:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1....Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

...”

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 28/12/2021, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô REBEL, sơn màu xanh - đen, biển số 17B3 - 101.13 đi trên đường T4. Khi đi đến khu vực đối diện Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Công an tỉnh T1 do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi gặp chướng ngại vật nên đã đâm vào bà Phạm Thị H đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả bà H bị thương được đưa đi Bệnh viện cấp cứu, đến 17 giờ 15 phút ngày 29/12/2021 tử vong.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng. Đã gây tâm lý hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hiện nay mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, để hạn chế tai nạn giao thông thì Nhà nước đã có quy định rất chặt chẽ, cụ thể đối với hành vi và điều kiện bắt buộc, cần thiết đối với người tham gia giao thông nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của nhân dân. Bị cáo không chú ý quan sát nên khi phát hiện thấy bà H thì khoảng cách đã quá gần, bị cáo không kịp giảm tốc độ nên xe mô tô bị cáo điều khiển đã va chạm vào bà H gây hậu quả làm bà H chết, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, do lỗi vô ý, bị hại có một phần lỗi là đi bộ dưới lòng đường tại nơi có hè phố nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của đại diện bị hại và gia đình bị cáo việc thỏa thuận bồi thường về dân sự đã xong, nay đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu REBEL, sơn màu xanh - đen biển số 17B3-101.13 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hương D. Ngày 08/4/2022 cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại cho chị D chiếc xe trên là phù hợp; trả cho chị D 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thị Hương D; trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và đại diện bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 46 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106; 331; 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T1, tỉnh T1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo Nguyễn Thanh T thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thanh T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của đại diện bị hại và gia đình bị cáo việc thỏa thuận bồi thường về dân sự, nay đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T; Trả cho chị Nguyễn Thị Hương D 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thị Hương D.

(Vật chứng của vụ án Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 06/5/2022).

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Tuyết